

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH
VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2014	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2014	13 - 31

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco được thành lập do chuyển đổi từ Xí nghiệp In Bao Bì Khatoco đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Khánh Việt thành Công ty TNHH Một thành viên theo Quyết định số 205/QĐ-HĐTV ngày 20/11/2013 của Tổng Công ty Khánh Việt.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 4201580414 ngày 06 tháng 12 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp là: 80.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại : 058 3730214

Fax : 058 3882379

Email : inktc@khatoco.com

Mã số thuế : 4201580414

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp:

- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa;
- In ấn;
- Dịch vụ liên quan đến in;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm);
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp);
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty

Theo công văn gửi cơ quan thuế số 01/CV-CKXD ngày 12/12/2013 và Biên bản bàn giao tình hình tài sản, nguồn vốn, lao động và các hồ sơ pháp lý khác có liên quan tại ngày 31/12/2013 thì Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên kể từ ngày 01/01/2014.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 31).

Căn cứ Quy chế đầu tư vốn Tổng Công ty Khánh Việt vào các doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với các doanh nghiệp do Tổng Công ty Khánh Việt nắm giữ 100% vốn điều lệ, ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-HĐTV ngày 28/4/2014 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Khánh Việt. Trong năm, Công ty tạm phân phối lợi nhuận năm 2014 như sau:

- Trích quỹ khen thưởng	11.145.190.667 VND
- Trích quỹ phúc lợi	5.572.595.333 VND
- Trích quỹ thưởng viên chức quản lý	110.250.000 VND
- Lợi nhuận còn lại chuyển về Tổng Công ty	4.911.426.495 VND
Cộng	21.739.462.495 VND

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 12/12/2014 Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 3412/QĐ-UBND về việc Cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco, theo đó Tổng Công ty Khánh Việt nắm giữ dưới 30% vốn điều lệ và thời điểm xác định giá trị Doanh nghiệp để Cổ phần hóa là ngày 01/01/2015.

Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục cổ phần hóa Doanh nghiệp.

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng thành viên và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng thành viên và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đình Hương	Chủ tịch kiêm Giám đốc	20 tháng 11 năm 2013	-
Bà Trần Thị Hoài	Phó Giám đốc	13 tháng 12 năm 2013	-
Ông Phạm Nguyễn Nhất Anh	Kế toán trưởng	13 tháng 12 năm 2013	-

Người đại diện theo pháp luật

Ông Nguyễn Đình Hương – Giám đốc.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Nguyễn Đình Hương
Giám đốc

Ngày 16 tháng 03 năm 2015

Số: 021/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU, HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco, được lập ngày 02 tháng 3 năm 2015, từ trang 06 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Nha Trang

Nguyễn Văn Kiên - Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0192-2013-008-1

Nguyễn Thị Kim Hồng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1513-2013-008-1

Nha Trang, ngày 16 tháng 3 năm 2015

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		121.643.736.207	-
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	5.526.561.123	-
1. Tiền	111		5.526.561.123	-
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		38.424.730.547	-
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	38.322.948.749	-
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	27.722.805	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	74.058.993	-
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		77.315.290.100	-
1. Hàng tồn kho	141	V.5	77.315.290.100	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		377.154.437	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	355.856.766	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		21.297.671	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		62.568.817.311	-
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		62.360.991.696	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	61.664.991.696	-
<i>Nguyên giá</i>	222		208.930.198.788	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(147.265.207.092)	-
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.8	696.000.000	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		207.825.615	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	207.825.615	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		184.212.553.518	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		104.212.553.518	-
I. Nợ ngắn hạn	310		84.716.377.505	-
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.10	5.116.502.555	-
2. Phải trả người bán	312	V.11	22.152.682.778	-
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.12	5.876.490.093	-
5. Phải trả người lao động	315	V.13	29.876.757.979	-
6. Chi phí phải trả	316		-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.14	4.963.118.100	-
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.15	16.730.826.000	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		19.496.176.013	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.16	19.496.176.013	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		80.000.000.000	-
I. Vốn chủ sở hữu	410		80.000.000.000	-
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.17	80.000.000.000	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.17	-	-
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		184.212.553.518	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh		
		<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 3 năm 2015

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Người lập biểu

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Đình Hương
Giám đốc

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	387.307.450.545	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03		1.097.314.186	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	386.210.136.359	-
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	348.451.599.108	-
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.758.537.251	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	124.254.452	-
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	143.677.323	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		138.931.917	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	10.868.851.668	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	6.275.042.141	-
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		20.595.220.571	-
11. Thu nhập khác	31	VI.7	7.966.649.740	-
12. Chi phí khác	32	VI.8	685.653.779	-
13. Lợi nhuận khác	40		7.280.995.961	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		27.876.216.532	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	6.136.754.037	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>21.739.462.495</u>	<u>-</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		<u>-</u>	<u>-</u>

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 3 năm 2015

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Người lập biểu

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Đình Hương
Giám đốc

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		27.876.216.532	-
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.7	15.508.102.314	-
- Các khoản dự phòng	03		(212.179.165)	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.7, VI.8	(1.316.027.012)	-
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	138.931.917	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		41.995.044.586	-
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.969.503.037)	-
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(2.280.398.134)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(33.130.985.697)	-
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(141.699.960)	-
- Tiền lãi vay đã trả	13		(138.931.917)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.12	(4.761.274.107)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.15	(798.710.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(2.226.458.266)	-
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7, V.11	(19.622.280.464)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	1.578.418.182	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(18.043.862.282)	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.10, V.16	59.949.873.182	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.10, V.16	(34.471.448.960)	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		25.478.424.222	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		5.208.103.674	-
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	-	-
Tiền nhận bàn giao từ Xí nghiệp In Bao Bì Khatoco			318.457.449	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	5.526.561.123	-

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 3 năm 2015

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Người lập biểu

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Đình Hương
Giám đốc

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH Năm 2014

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty TNHH Một thành viên.
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất, dịch vụ.
- Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa; In ấn; dịch vụ liên quan đến in ấn; bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; bán buôn chuyên doanh khác (trừ thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp).
- Nhân viên**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 Công ty có 329 nhân viên đang làm việc.
- Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**
Theo công văn gửi cơ quan thuế số 01/CV-CKXD ngày 12/12/2013 và Biên bản bàn giao tình hình tài sản, nguồn vốn, lao động và các hồ sơ pháp lý khác có liên quan tại ngày 31/12/2013 thì Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên kể từ ngày 01/01/2014.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 là năm tài chính đầu tiên Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Một thành viên.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ngày 22 tháng 12 năm 2014 Bộ Tài chính đã ban hành các thông tư sau:

- Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.
- Thông tư số 202/2014/TT-BTC về hướng dẫn lập Báo cáo tài chính hợp nhất thay thế cho các hướng dẫn liên quan đến lập Báo cáo tài chính hợp nhất tại Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính.

Các quy định của các thông tư này được áp dụng cho việc ghi sổ, lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2015 trở đi.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra. Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 07
Máy móc thiết bị	03 - 15
Phương tiện vận tải	05 - 07
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 07
Tài sản khác	03

5. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản cố định chưa lắp đặt xong và chưa đưa vào sử dụng. Các tài sản đang trong quá trình lắp đặt và chưa đưa vào sử dụng không được tính khấu hao.

6. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

7. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 2 năm.

8. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

9. Trợ cấp thôi việc

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

10. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của chủ sở hữu.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng căn cứ Quy chế đầu tư vốn Tổng Công ty Khánh Việt vào các doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với các doanh nghiệp do Tổng công ty Khánh Việt nắm giữ 100% vốn điều lệ, ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-HĐTV ngày 28/4/2014 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Khánh Việt.

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

13. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2014 : 21.375 VND/USD

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hoá, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá mua cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua tài sản tài chính đó.

16. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

17. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	27.255.997	-
Tiền gửi ngân hàng	5.499.305.126	-
Cộng	<u>5.526.561.123</u>	<u>-</u>

2. Phải thu của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu về bán thành phẩm, hàng hóa và cung cấp dịch vụ	38.322.948.749	-
Cộng	<u>38.322.948.749</u>	<u>-</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Trả trước người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho người bán tiền mua vật tư	27.722.805	-
Cộng	27.722.805	-

4. Các khoản phải thu khác

Phải thu Bảo hiểm xã hội nộp hộ người lao động.

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	61.078.179.939	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	4.484.259.324	-
Thành phẩm	11.752.850.837	-
Cộng	77.315.290.100	-

6. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	80.152.875	-
Chi phí khác	275.703.891	-
Cộng	355.856.766	-

7. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá						
Số đầu năm	-	-	-	-	-	-
Số bàn giao	22.319.471.020	161.686.817.762	10.329.916.478	779.211.401	100.000.000	195.215.416.661
Mua sắm mới	110.636.000	19.045.220.829	652.573.635	49.000.000	-	19.857.430.464
Thanh lý, nhượng bán	-	(5.286.738.488)	(855.909.849)	-	-	(6.142.648.337)
Số cuối năm	22.430.107.020	175.445.300.103	10.126.580.264	828.211.401	100.000.000	208.930.198.788
<i>Trong đó:</i>						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.985.848.015	51.417.341.325	4.972.537.242	716.736.401	-	59.092.462.983
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	-	-	-	-	-	-
Số bàn giao	15.235.914.003	114.267.354.283	7.357.887.928	732.131.654	44.074.077	137.637.361.945
Khấu hao trong năm	1.394.698.596	13.112.718.606	926.179.243	41.172.533	33.333.336	15.508.102.314
Thanh lý, nhượng bán	-	(5.286.738.488)	(593.518.679)	-	-	(5.880.257.167)
Số cuối năm	16.630.612.599	122.093.334.401	7.690.548.492	773.304.187	77.407.413	147.265.207.092
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	-	-	-	-	-	-
Số cuối năm	5.799.494.421	53.351.965.702	2.436.031.772	54.907.214	22.592.587	61.664.991.696
<i>Trong đó:</i>						
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá 81.685.054.397 VNĐ và giá trị còn lại theo sổ sách là 33.011.765.885 VNĐ đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa (xem thuyết minh V.10).

8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Khoản chi phí mua sắm tài sản cố định chưa đưa vào sử dụng.

9. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Số bàn giao	Tăng trong năm	Phân bổ vào chi phí SXKD trong năm	Số cuối năm
Chi phí sửa chữa	-	104.364.750	-	(75.895.500)	28.469.250
Công cụ, dụng cụ	-	108.665.450	226.823.182	(156.132.267)	179.356.365
Cộng	-	213.030.200	226.823.182	(232.027.767)	207.825.615

10. Vay và nợ ngắn hạn

Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh, lãi suất vay và thời hạn vay theo từng Giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 3 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp một số máy móc (xem thuyết minh V.7).

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số bàn giao	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa	-	-	30.263.681.238	(25.147.178.683)	5.116.502.555
Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Khánh Hòa	-	-	8.165.825.944	(8.165.825.944)	-
Cộng	-	-	38.429.507.182	(33.313.004.627)	5.116.502.555

11. Phải trả cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán cho hoạt động kinh doanh (mua vật tư, vận chuyển, thực phẩm,..)	21.221.532.778	-
Phải trả tiền mua tài sản cố định và xây dựng cơ bản	931.150.000	-
Cộng	22.152.682.778	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số bàn giao	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	8.976.264.564	(8.586.213.288)	390.051.276
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	-	1.507.896.107	(1.507.896.107)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	-	486.897.221	(486.897.221)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	6.136.754.037	(4.761.274.107)	1.375.479.930
Thuế thu nhập cá nhân	-	-	4.806.796.437	(695.837.550)	4.110.958.887
Thuế nhà thầu	-	-	60.534.274	(60.534.274)	-
Tiền thuê đất	-	-	241.168.216	(241.168.216)	-
Thuế môn bài	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	-	-	22.219.310.856	(16.342.820.763)	5.876.490.093

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho hàng xuất khẩu là 0%, hàng tiêu thụ trong nước và dịch vụ gia công là 10%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.876.216.532	-
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	18.120.000	-
- Các khoản điều chỉnh tăng	18.120.000	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	27.894.336.532	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	-
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	6.136.754.037	-

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

13. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả người lao động.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm y tế	1.214.510	-
Bảo hiểm thất nghiệp	624.105	-
Kinh phí công đoàn	49.852.990	-
Lợi nhuận phải trả Tổng Công ty Khánh Việt	4.911.426.495	-
Cộng	<u>4.963.118.100</u>	<u>-</u>

15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số bàn giao</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	-	555.500.000	11.145.190.667	(623.110.000)	11.077.580.667
Quỹ phúc lợi	-	146.000.000	5.572.595.333	(175.600.000)	5.542.995.333
Quỹ khen thưởng viên chức quản lý	-	-	110.250.000	-	110.250.000
Cộng	<u>-</u>	<u>701.500.000</u>	<u>16.828.036.000</u>	<u>(798.710.000)</u>	<u>16.730.826.000</u>

16. Vay và nợ dài hạn

Khoản vay cán bộ công nhân viên Công ty (Công Đoàn Công ty TNHH MTV In Bao bì Khatoco làm đại diện) với mục đích để bổ sung vốn lưu động, lãi suất vay là 0%/năm theo Biên bản họp về việc tạm ứng góp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngày 24/3/2014.

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Số bàn giao	1.158.444.333	-
Số tiền vay phát sinh	21.520.366.000	-
Số tiền vay đã trả	(1.158.444.333)	-
Cần trừ tiền vay phải trả và thuế thu nhập cá nhân phải nộp cho cán bộ công nhân viên Công ty	(2.024.189.987)	-
Số cuối năm	<u>19.496.176.013</u>	<u>-</u>

17. Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm nay	-	-	-
Số bàn giao	80.000.000.000	-	80.000.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	21.739.462.495	21.739.462.495
Trích lập các quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng viên chức quản lý trong năm	-	(16.828.036.000)	(16.828.036.000)
Lợi nhuận còn lại chuyển về Tổng Công ty	-	(4.911.426.495)	(4.911.426.495)
Số dư cuối năm nay	<u>80.000.000.000</u>	<u>-</u>	<u>80.000.000.000</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp	80.000.000.000
Vốn điều lệ đã đầu tư của chủ sở hữu	80.000.000.000
Vốn điều lệ còn phải đầu tư	-

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	387.307.450.545	-
Doanh thu bán hàng hóa	16.927.500	-
Doanh thu bán thành phẩm	367.039.608.359	-
- <i>Doanh thu nội bộ với các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty</i>	<i>122.695.620.929</i>	-
- <i>Doanh thu bán cho các Công ty mà Tổng Công ty đầu tư vốn</i>	<i>2.616.744.900</i>	-
- <i>Doanh thu bán cho các Công ty khác</i>	<i>241.727.242.530</i>	-
Doanh thu xuất khẩu khu phi thuế quan	6.296.066.640	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	13.954.848.046	-
- <i>Doanh thu gia công cho nội bộ Tổng công ty</i>	<i>13.948.232.746</i>	-
- <i>Doanh thu gia công cho đối tượng ngoài</i>	<i>6.615.300</i>	-
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(1.097.314.186)	-
- <i>Giảm giá hàng bán</i>	<i>(288.750)</i>	-
- <i>Hàng bán bị trả lại</i>	<i>(1.097.025.436)</i>	-
Doanh thu thuần	386.210.136.359	-
<i>Trong đó:</i>		
Doanh thu bán hàng hóa	16.927.500	-
Doanh thu bán thành phẩm	365.955.390.238	-
- <i>Doanh thu nội bộ với các đơn vị trực thuộc Tổng Công ty</i>	<i>122.244.145.649</i>	-
- <i>Doanh thu bán cho các Công ty mà Tổng Công ty đầu tư vốn</i>	<i>2.616.744.900</i>	-
- <i>Doanh thu bán cho các Công ty khác</i>	<i>241.094.499.689</i>	-
Doanh thu xuất khẩu khu phi thuế quan	6.282.970.575	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	13.954.848.046	-

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	14.670.500	-
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp ⁽ⁱ⁾	336.831.081.535	-
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	11.605.847.073	-
Cộng	348.451.599.108	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá vốn của thành phẩm và dịch vụ đã cung cấp như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	264.308.601.322	-
Chi nhân công trực tiếp	43.217.204.176	-
Chi phí sản xuất chung	45.839.040.749	-
Tổng chi phí sản xuất	353.364.846.247	-
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	224.524.572	-
Tổng giá thành sản xuất	353.589.370.819	-
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	(5.152.442.211)	-
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	<u>348.436.928.608</u>	<u>-</u>
3. Doanh thu hoạt động tài chính	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	68.779.603	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	55.474.849	-
Cộng	<u>124.254.452</u>	<u>-</u>
4. Chi phí tài chính	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	138.931.917	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	4.745.406	-
Cộng	<u>143.677.323</u>	<u>-</u>
5. Chi phí bán hàng	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	4.102.795.565	-
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.490.711.134	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	453.927.125	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.551.109.379	-
Chi phí bằng tiền khác	1.270.308.465	-
Cộng	<u>10.868.851.668</u>	<u>-</u>
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	4.670.810.946	-
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	64.748.031	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.438.888	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	357.717.228	-
Chi phí bằng tiền khác	1.173.327.048	-
Cộng	<u>6.275.042.141</u>	<u>-</u>

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	1.578.418.182	-
Thu nhập từ thanh lý, bán phế liệu	5.322.710.804	-
Thu tiền bán vật tư	389.751.702	-
Thu tiền bồi thường	318.562.727	-
Thu nhập khác	357.206.325	-
Cộng	<u>7.966.649.740</u>	<u>-</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại của tài sản cố định thanh lý	262.391.170	-
Chi phí thanh lý tài sản cố định	10.490.910	-
Chi phí vật tư thanh lý	377.785.329	-
Chi phí bồi thường do vi phạm hợp đồng	16.855.403	-
Chi phí khác	18.130.967	-
Cộng	<u>685.653.779</u>	<u>-</u>

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	267.234.775.916	-
Chi phí nhân công	72.792.153.402	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	15.508.102.314	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	10.860.785.900	-
Chi phí khác	4.112.922.524	-
Cộng	<u>370.508.740.056</u>	<u>-</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 12/12/2014 Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 3412/QĐ-UBND về việc Cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên In Bao Bì Khatoco, theo đó Tổng Công ty Khánh Việt nắm giữ dưới 30% vốn điều lệ và thời điểm xác định giá trị Doanh nghiệp để Cổ phần hóa là ngày 01/01/2015.

Hiện tại, Công ty đang thực hiện các thủ tục cổ phần hóa Doanh nghiệp.

Ngoài các sự kiện nêu trên, Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

2. Giao dịch với bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt từ tiền lương và các khoản hỗ trợ của Tổng Công ty trong năm nay là 1.966.175.501 VND.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Tổng Công ty Khánh Việt (TCT Khánh Việt)	Công ty mẹ
Công ty Thuốc lá Nguyên liệu Khatoco- Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Công ty Kinh doanh Đà Điều & Cá sấu Khatoco-Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hòa- Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Trung tâm giống Đà Điều Khatoco Ninh Hòa - Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Nhà máy thuốc lá Khatoco Phú Yên - Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Trung Tâm giống Đà Điều Khatoco Quảng Nam - Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Xí Nghiệp May Khatoco - Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Công viên du lịch Yang Bay - Chi nhánh TCT Khánh Việt	Đơn vị trực thuộc của TCT Khánh Việt
Công ty Cổ phần Dệt Tân Tiến	Công ty con của TCT Khánh Việt
Công ty TNHH một thành viên Tân Khánh An	Công ty con của TCT Khánh Việt
Công ty TNHH Thương mại Khatoco	Công ty con của TCT Khánh Việt
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ Khí - Xây dựng Khatoco	Công ty con của TCT Khánh Việt
Công ty TNHH Một Thành Viên thức ăn chăn nuôi Khatoco	Công ty con của TCT Khánh Việt
Công ty TNHH Việt Khánh Phú	Công ty liên kết của TCT Khánh Việt
Công ty Cổ phần Đông Á	Công ty liên kết của TCT Khánh Việt
Công ty Cổ phần Du lịch Long Phú	Công ty liên kết của TCT Khánh Việt
Công ty Cổ phần Giấy Rạng Đông	Công ty liên kết của TCT Khánh Việt

Trong năm, Công ty phát sinh nghiệp vụ với bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng Công ty Khánh Việt		
Công ty bán thành phẩm	56.735.000	-
Tổng Công ty hỗ trợ khen thưởng, quà tặng	23.023.861.000	-
Tổng Công ty chi hộ tiền thuê đất	241.168.216	-
Công nợ nội bộ bàn giao từ Xí nghiệp In bao bì Khánh Hòa	7.546.037.008	-
Lợi nhuận phải chuyển về Tổng Công ty	4.911.426.495	-
Công ty mua vật tư	1.063.328.000	-
Chi phí in mẫu, kiểm toán, giám sát hạng mục	99.393.460	-
Thu tiền chuyển trả chi tiết kiệm quỹ lương 2013	8.353.367.000	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Thuốc lá Nguyên liệu Khatoco- Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán thành phẩm	16.234.000	-
<i>Công ty Kinh doanh Đà Điều & Cá sấu Khatoco-Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán thành phẩm	18.470.000	-
<i>Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hoà- Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán phế liệu	11.130.000	-
Công ty bán thành phẩm	122.514.635.041	-
Thành phẩm bị trả lại	(451.475.280)	-
Công ty cung cấp dịch vụ	13.941.871.246	-
Công ty mua vật tư	257.097.091	-
<i>Xí Nghiệp May Khatoco - Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán thành phẩm	8.289.000	-
<i>Công viên du lịch Yang Bay - Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán thành phẩm	45.979.000	-
<i>Trung Tâm giống Đà Điều Khatoco Quảng Nam - Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty bán thành phẩm	12.640.000	-
<i>Trung tâm giống Đà Điều Khatoco Ninh Hòa - Chi nhánh TCT Khánh Việt</i>		
Công ty cung cấp dịch vụ	67.768.888	-
Công ty bán phế liệu	5.775.000	-
<i>Công ty Cổ phần Dệt Tân Tiến</i>		
Công ty bán thành phẩm	3.500.000	-
<i>Chi Nhánh Tổng Công ty Khánh Việt - Công ty TNHH Một Thành Viên tại Gia Lai</i>		
Công ty bán thành phẩm	6.300.000	-
<i>Khu du lịch Bảo Đại</i>		
Công ty bán thành phẩm	5.305.000	-
<i>Công ty TNHH Thương mại Khatoco</i>		
Công ty bán thành phẩm	2.541.321.900	-
Công ty mua hàng	331.893.635	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH Một Thành Viên in Cơ khí - Xây dựng Khatoco		
Công ty bán thành phẩm	12.240.000	-
Công ty mua công cụ, gia công, sửa chữa	450.622.100	-
Công ty TNHH Một thành viên thức ăn chăn nuôi Khatoco		
Công ty bán thành phẩm	2.948.000	-
Công ty Cổ phần Đông Á		
Công ty cung cấp dịch vụ	6.361.500	-
Công ty bán phế liệu	33.268.182	-
Công ty mua vật tư, hàng hóa, gia công	4.945.701.700	-
Công nợ nội bộ bàn giao từ Xí nghiệp In bao bì Khánh Hòa	881.038.240	-
Công ty TNHH Việt Khánh Phú		
Công ty mua vật tư, hàng hóa	86.426.362	-
Công ty Cổ phần Giấy Rạng Đông		
Công ty bán thành phẩm	10.404.520	-
Công ty bán phế liệu	5.066.136.900	-
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hoà- Chi nhánh TCT Khánh Việt		
Phải thu về cung cấp dịch vụ	12.705.347.767	-
Công ty TNHH Thương mại Khatoco		
Phải thu về bán thành phẩm	99.560.900	-
Công ty Cổ phần Giấy Rạng Đông		
Phải thu về bán phế liệu	1.413.657.822	-
Cộng nợ phải thu	<u>14.218.566.489</u>	<u>-</u>
Tổng Công ty Khánh Việt		
Lợi nhuận phải nộp về Tổng Công ty	4.911.426.495	-
Công ty Cổ phần Đông Á		
Phải trả tiền mua vật tư, hàng hóa	442.100.510	-
Công ty TNHH Thương mại Khatoco		
Phải trả tiền mua hàng hóa	918.000	-
Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hoà- Chi nhánh TCT Khánh Việt		
Phải trả tiền mua vật tư	29.190.000	-

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty TNHH Việt Phú Khánh</i>		
Phải trả tiền mua vật tư	39.729.000	-
Cộng nợ phải trả	<u>5.423.364.005</u>	<u>-</u>

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

3. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chi giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.526.561.123	-
Phải thu khách hàng	38.322.948.749	-
Cộng	<u>43.849.509.872</u>	<u>-</u>

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Tất cả các tài sản tài chính của Công ty đều trong hạn và không bị giảm giá trị.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Cộng
Số cuối năm			
Vay và nợ	5.116.502.555	19.496.176.013	24.612.678.568
Phải trả người bán	22.152.682.778	-	22.152.682.778
Các khoản phải trả khác	4.911.426.495	-	4.911.426.495
Cộng	32.180.611.828	19.496.176.013	51.676.787.841

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn. Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Công ty đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do các khoản cho vay và vay có giá trị nhỏ.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BAO BÌ KHATOCO

Địa chỉ: 36 Bis Trường Sơn, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản đảm bảo

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2013.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.526.561.123	-	-	-	5.526.561.123	-
Phải thu khách hàng	38.322.948.749	-	-	-	38.322.948.749	-
Cộng	43.849.509.872	-	-	-	43.849.509.872	-

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Vay và nợ	24.612.678.568	-	24.612.678.568
Phải trả người bán	22.152.682.778	-	22.152.682.778	-
Các khoản phải trả khác	4.911.426.495	-	4.911.426.495	-
Cộng	51.676.787.841	-	51.676.787.841	-

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 3 năm 2015

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Người lập biểu

Phạm Nguyễn Nhất Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Đình Hương
Giám đốc